TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THỌ XUÂN** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 53/2018/HS-ST
Ngày 30 - 10 - 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỌ XUÂN, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Minh Tiến

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Đỗ Thị Phương

Ông Bùi Thanh Bình

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Lê Diệu Linh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thọ Xuân

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Ông Trịnh Đăng Hiệp - Kiểm sát viên

Ngày 30 tháng 10 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa; xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 53/2018/TLST-HS ngày 05 tháng 10 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 58/2018/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 10 năm 2018;

Đối với bị cáo: **Lương Văn S**, sinh ngày 04 tháng 5 năm 1994 tại: xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; nơi cư trú: thôn 14, xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hoá: 09/12; dân tộc: Mường; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lương Văn T và bà Ngân Thị T; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không; bị bắt tạm giữ ngày 25/6/2018, tạm giam ngày 04/7/2018; có mặt.

- *Người chứng kiến:* Anh Nguyễn Văn D, sinh năm 1966, nơi cư trú: Khu 3, thị trấn L, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ 00 phút ngày 25/6/2018, Tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an huyện Thọ Xuân đang làm nhiệm vụ tại khu vực

thuộc khu 3, thị trấn Lam Sơn, huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa thì phát hiện một thanh niên có biểu hiện nghi vấn. Tổ công tác đã tiến hành kiểm tra phát hiện và thu giữ trong túi quần Lương Văn S có 01 (một) đoạn ống hút bằng nhựa màu đen dán kín hai đầu, bên trong chứa chất bột màu trắng ngà dạng cục vụn. Lương Văn S khai nhận đó là heroine, S vừa mua với giá 100.000 đồng của một thanh niên tên T, không rõ địa chỉ cụ thể tại quán Cà phê Hồ Núi Mục ở khu 2, thị trấn Lam Sơn, huyện Thọ Xuân với mục đích để sử dụng thì bị bắt. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ, niêm phong tang vật trong phong bì niêm phong ký hiệu M. Ngoài ra Tổ công tác còn thu giữ: 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO và một xe mô tô nhãn hiệu HONDA, biển kiểm soát 36M1 - 076.58. Cơ quan điều tra tiến hành khám xét nơi ở của Lương Văn S nhưng không phát hiện và thu giữ được tài liệu, đồ vật gì có liên quan.

Cơ quan Cảnh sát điều tra điều tra Công an huyện Thọ Xuân đã trưng cầu giám định đối với tang vật thu giữ. Tại bản kết luận giám định số: 1265/MT- PC54 ngày 27/6/2018 Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: chất bột màu trắng ngà dạng cục vụn của phòng bì niêm phong ký hiệu M gửi giám định là ma túy, có trọng lượng 0,259g (không phẩy hai năm chín gam), loại: Heroine.

Qúa trình điều tra, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh, nhưng không xác định được người bán ma túy cho Lương Văn S.

Tại bản cáo trạng số 53/CT-VKSTX ngày 05/10/2018 Viện kiểm sát nhân dân huyện Thọ Xuân đã truy tố bị cáo Lương Văn S về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Lương Văn S thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như nội dung Cáo trạng đã nêu và khai nhận: Vào khoảng 15 giờ ngày 25/6/2018 S đi xe máy nhãn hiệu HONDA biển kiểm soát 36M1 - 076.58 từ trường THPT Triệu Sơn 3 ở xã Hợp Lý, huyện Triệu Sơn lên thị trấn Lam Sơn để mua ma túy sử dụng. Khi lên đến thị trấn Lam Sơn, S có gọi điện cho một nam thanh niên tên T để hỏi mua ma túy và được người này hẹn gặp tại quán Cà phê Hồ Núi Mục. S đến quán gặp và mua 100.000 đồng ma túy, được người này đưa cho một đoạn ống hút bằng nhựa, màu đen dán kín hai đầu; biết đó là ma túy nên S cất vào trong túi quần và lấy xe máy ra về thì bị Tổ công tác Đội CSĐT tội phạm về ma túy Công an huyện Thọ Xuân bắt quả tang về hành vi tàng trữ ma túy, tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ tang vật liên quan.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lương Văn S phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; Đề nghị áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; khoản 1 Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Lương Văn S từ 21 (hai mươi mốt) tháng đến 24 (hai mươi bốn) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 25/6/2018; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo S; Về vật chứng đề nghị: Tịch thu, tiêu hủy mẫu vật còn lại sau giám định; Tịch thu, sung quỹ Nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO và 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA biển kiểm soát 36M1 - 076.58.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận với luận tội của đại diện Viện kiểm sát, lời nói sau cùng bị cáo nhận tội và xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; Không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Xét thấy lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng, Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Kết luận giám định, vật chứng thu giữ được và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 15 giờ ngày 25/6/2018 Lương Văn S đã có hành vi cất giấu trong người 0,259 gam ma túy, loại Heroine với mục đích sử dụng cá nhân thì bị phát hiện bắt quả tang. Do đó, hành vi của bị cáo Lương Văn S đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự; Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thọ Xuân truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Tính chất vụ án là nghiêm trọng; Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy, gây mất trật tự an toàn xã hội, gây nên tâm lý hoang mang, bất bình trong nhân dân. Ma túy không những làm hủy hoại đến sức khỏe, làm mất khả năng lao động, học tập… ; mà còn là điều kiện nảy sinh, lan truyền đại dịch HIV/AIDS (một hiểm hoạ toàn cầu chưa có thuốc chữa). Tội phạm về ma túy là nguyên nhân làm phát sinh các tội phạm khác, đã và đang ảnh hưởng nghiêm trọng đến sự phát triển kinh tế, xã hội và an ninh trật tự. Bị cáo là thanh niên tuổi đời còn trẻ nhưng không chịu tu dưỡng rèn luyện lao động làm ăn chân chính mà sống buông thả, chơi bời, đua đòi dẫn đến phạm tội. Vì vậy cần phải xử lý vụ án n ghiêm minh mới đáp ứng được yêu cầu đấu tranh, phòng ngừa tội phạm nói chung.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự và nhân thân: Bị cáo S là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, phạm tội lần đầu, chưa có tiền án, tiền sự. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo S đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về hình phạt: Từ những phân tích, đánh giá nêu trên Hội đồng xét xử, xét thấy: cần thiết phải xử phạt bị cáo Lương Văn S bằng hình phạt tù và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đảm bảo tính giáo dục, răn đe và phòng ngừa tội phạm. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo S nhận thức pháp luật còn hạn chế, phạm tội lần đầu, không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, trong khi được hưởng một tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nên xem xét giảm cho bị cáo một phần hình phạt để bị cáo yên tâm cải tạo sớm trở về hòa nhập với cộng đồng xã hội; xử phạt bị cáo mức án như đề nghị của Đại diện viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp. Thời gian bị cáo bị tạm giữ, tạm giam được tính vào thời gian chấp hành hình phạt. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo S không có tài sản, không có nghề nghiệp ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về vật chứng vụ án:

Toàn bộ bao gói mở niêm phong và 0,224g chất bột màu trắng ngà dạng cục vụn là ma túy, loại: Heroine (mẫu vật còn lại sau giám định) là vật cấm lưu hành, cần tịch thu tiêu hủy; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO và 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA biển kiểm soát 36M1 - 076.58 là tài sản thuộc sở hữu của bị cáo S, bị cáo sử dụng vào việc phạm tội, nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước. Toàn bộ số vật chứng trên hiện đang được quản lý theo đúng quy định của pháp luật.

[8] Về các tình tiết liên quan đến vụ án:

Bị cáo S khai nguồn gốc số ma túy bị thu giữ là do S mua của một nam thanh niên tên T tại quán Cà phê Hồ Núi Mục với giá 100.000 đồng, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh, nhưng không xác định được người bán ma túy cho S, nên không có căn cứ xử lý.

[9] Về án phí: Bị cáo Lương Văn S phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Về quyền kháng cáo: bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; khoản 1 Điều 38; điểm a, c khoản 1 Điều 47; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 106; Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ vào Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

1. Tuyên bố bị cáo Lương Văn S phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Lương Văn S 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 25/6/2018.

2. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu, tiêu hủy toàn bộ bao gói mở niêm phong và 0,224g (không phẩy hai hai bốn gam) chất bột màu trắng ngà dạng cục vụn là ma túy, loại: Heroine (mẫu vật còn lại sau giám định); Tịch thu, sung quỹ Nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO và 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA Wave Anpha, biển kiểm soát 36M1 - 076.58. Toàn bộ số vật chứng trên hiện đang được quản lý tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thọ Xuân, theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 09/10/2018 và phiếu nhập kho số PNK01 ngày 09/10/2018.

3. Về án phí: Bị cáo Lương Văn S phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Lương Văn S có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Thọ Xuân;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Công an huyện Thọ Xuân;
- Chi cục THADS huyện Thọ Xuân;
- Sở Tư pháp tỉnh Thanh Hóa;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Minh Tiến